ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 64 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp Luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2026/TT-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 2

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 5 như sau:

"c) Tổng hợp, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ

quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh không phân cấp, ủy quyền).".

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm d khoản 8 như sau:

"b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo, ban hành, triển khai chương trình, kế hoạch và các văn bản khác của cơ quan cấp trên về cải cách hành chính;

Quyết định các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính theo chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.".

"d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính của địa phương trên 6 lĩnh vực: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.".

3. Sửa đổi điểm b khoản 10 như sau:

"b) Lập hồ sơ đề án, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, hoàn thiện hồ sơ, văn bản gửi Bộ Nội vụ để tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới, đổi tên đơn vị hành chính và giải quyết trường hợp chưa thống nhất về địa giới đơn vị hành chính tỉnh, cấp xã; phường, đặc khu loại đặc biệt; phân loại đơn vị hành chính tỉnh;".

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 14 như sau:

"14. Về văn thư, lưu trữ nhà nước:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở tỉnh và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ theo thẩm quyền;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thiết lập Kho lưu trữ số để quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ và tài liệu lưu trữ số thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của tỉnh và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phông lưu trữ Nhà nước Việt Nam theo thẩm quyền;

d) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cơ quan, tổ chức khác của Nhà nước nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở tỉnh theo quy định của pháp luật;

đ) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc mang tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở tỉnh ra nước ngoài;

e) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh mục tài liệu lưu trữ tiếp cận có điều kiện và hủy tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở tỉnh;

g) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, hủy bỏ việc công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt đối với tài liệu lưu trữ tư và tài liệu lưu trữ của cơ quan, tổ chức thuộc địa bàn quản lý;

h) Hướng dẫn, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo thẩm quyền quản lý;

i) Chỉ đạo lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở tỉnh thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện công tác thống kê, quản lý, khai thác và công bố dữ liệu thống kê về văn thư; hướng dẫn và tổ chức thực hiện thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu thống kê định kỳ của địa phương về văn thư, lưu trữ.".

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 16 như sau:

"b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng tại tỉnh; tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh thực hiện các phong trào thi đua và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng;".

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 17 như sau:

"17. Về lĩnh vực việc làm:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động phục vụ mục tiêu của tỉnh; tổng hợp, cung cấp thông tin về thị trường lao động; tổ chức, tuyên truyền, hướng dẫn người lao động thực hiện việc đăng ký, điều chỉnh thông tin đăng ký lao động;

b) Hướng dẫn và thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dịch vụ việc làm tại tỉnh;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương về phát triển kỹ năng nghề theo quy định của pháp luật.".

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 18 như sau:

"18. Về lĩnh vực người lao động ở Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

a) Nhận và tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chấp thuận chuẩn bị nguồn lao động cho doanh nghiệp dịch vụ theo thẩm quyền quản lý;

b) Nhận thông báo về việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài; nhận báo cáo sau khi doanh nghiệp hoàn thành hợp đồng trúng thầu, nhận thầu ở nước ngoài; yêu cầu doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài báo cáo đột xuất theo quy định;

c) Nhận thông báo về việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật; nhận báo cáo định kỳ hàng năm của tổ chức, cá nhân đầu tư ra nước ngoài đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; yêu cầu tổ chức, cá nhân đầu tư ra nước ngoài đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài báo cáo đột xuất theo quy định;

d) Nhận và tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chấp thuận đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập cho doanh nghiệp đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài theo thẩm quyền quản lý; nhận báo cáo định kỳ hằng năm của doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài; yêu cầu doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài báo cáo đột xuất theo quy định;

đ) Nhận thông báo của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về việc đáp ứng điều kiện đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài;

e) Nhận và tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản gửi ngân hàng nhận ký quỹ đề nghị trả tiền ký quỹ cho doanh nghiệp đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài theo thẩm quyền quản lý;

g) Cung cấp thông tin chính sách, pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết;

h) Cung cấp thông tin về thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động để người lao động sau khi kết thúc hợp đồng ở nước ngoài về nước lựa chọn việc làm phù hợp với kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, trình độ nghề nghiệp được tích lũy sau quá trình làm việc ở nước ngoài;

i) Hỗ trợ người lao động sau khi về nước tiếp cận dịch vụ tư vấn tâm lý xã hội tự nguyện nhằm hòa nhập xã hội.".

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 20 như sau:

"a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong phạm vi tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;".

9. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm e khoản 21 như sau:

"a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;";

"e) Chủ trì, phối hợp tổ chức điều tra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên; điều tra lại các vụ tai nạn lao động; phối hợp với ngành y tế điều tra bệnh nghề nghiệp theo đề nghị của cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;".

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 22 như sau:

"22. Về lĩnh vực người có công:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng;

b) Tham mưu, tổ chức thực hiện quy hoạch, quản lý hệ thống cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn;

c) Tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện công tác tiếp nhận, an táng hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ theo phân công, phân cấp;

d) Quản lý đối tượng, hồ sơ, dữ liệu đối tượng, kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo quy định và phân công của cấp có thẩm quyền;

đ) Hướng dẫn và tổ chức các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa"; quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh;

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo kết quả dự toán thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng ở tỉnh về Bộ Nội vụ.".

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 26 như sau:

"26. Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về ngành, lĩnh vực quản lý và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.".

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 30 như sau:

"30. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định và phân công của cấp có thẩm quyền; tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý.".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3

"Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

a) Phòng Tổ chức bộ máy và Công chức, viên chức.

b) Phòng Xây dựng chính quyền và Cải cách hành chính.

c) Phòng Lao động, việc làm và Chính sách.

d) Phòng Người có công.

đ) Phòng Thi đua - Khen thưởng.

2. Văn phòng Sở.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

a) Trung tâm Lưu trữ lịch sử.

b) Trung tâm Dịch vụ việc làm.

c) Trung tâm Điều dưỡng Người có công và chăm sóc sức khoẻ cán bộ.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10. tháng 11 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hải Hòa